

**DANH SÁCH KHÁCH HÀNG NHẬN GÓI TRẢ NGHIỆM K+ 3 THÁNG KỲ 1
CHƯƠNG TRÌNH "XÀI APP CHẤT - QUÀ TẶNG NGÂY NGÁT"**

Khu vực	CustomerID	EbankID	CustomerName	SL bút toán	Rank	DVKD
Ha Noi 1	15538816	1553881600	NGUYEN VAN GIANG	121	1	VN0010003
Ha Noi 1	15533984	1553398400	NGUYEN VAN THA	68	2	VN0010004
Ha Noi 1	15532872	1553287200	DUONG CONG HOA	43	3	VN0010048
Ha Noi 1	15534814	1553481400	DAO QUY DUY	37	4	VN0010048
Ha Noi 1	15532103	1553210300	NGUYEN THI HUONG	33	5	VN0010048
Ha Noi 1	15535427	1553542700	DO THI KIM ANH	28	6	VN0010003
Ha Noi 1	14936014	1493601400	NGUYEN TRUNG HIEU	26	7	VN0010033
Ha Noi 1	15530030	1553003000	NGUYEN THI THANH LAN	16	8	VN0010021
Ha Noi 1	15530191	1553019100	VU VAN TUAN	14	11	VN0010047
Ha Noi 1	15533787	1553378700	LE THI HA	14	11	VN0010033
Ha Noi 2	15530168	1553016800	PHAM THI MINH HAI	55	1	VN0010053
Ha Noi 2	15545944	1554594400	NGUYEN THANH HOA	32	2	VN0010006
Ha Noi 2	15542344	1554234400	NGUYEN VAN LINH	30	3	VN0010019
Ha Noi 2	15535171	1553517100	HOANG THI ANH	27	4	VN0010053
Ha Noi 2	15530905	1553090500	DANG THI HONG VAN	26	5	VN0010051
Ha Noi 2	1987666	198766600	NGUYEN THU TRANG	25	6	VN0010009
Ha Noi 2	14147093	1414709300	NGUYEN KHANH LINH	18	7	VN0010006
Ha Noi 2	15538872	1553887200	VAN DUY BAC	16	8	VN0010006
Ha Noi 2	15529918	1552991800	NGO THI THU TRANG	14	10	VN0010041
Ha Noi 2	15533509	1553350900	NGUYEN TRUONG SON	14	10	VN0010009
Ha Noi 3	15546416	1554641600	LE VAN QUYET	25	1	VN0010045
Ha Noi 3	15534166	1553416600	NGUYEN QUOC DAT	21	2	VN0010022
Ha Noi 3	15536696	1553669600	TRAN THI KIM NGYEN	20	3	VN0010012
Ha Noi 3	15531887	1553188700	VU THANH	16	4	VN0010045
Ha Noi 3	14895946	1489594600	TRAN THANH DUC	15	5	VN0010005
Ha Noi 3	15542759	1554275900	VU THI HOAI THU	14	6	VN0010010
Ha Noi 3	15529943	1552994300	TA HAI LINH	12	8	VN0010025
Ha Noi 3	15530545	1553054500	LE PHUONG NAM	12	8	VN0010045
Ha Noi 3	14081047	1408104700	HO TIEN DUNG	9	10	VN0010042
Ha Noi 3	15534695	1553469500	NGO THUY CHI	9	10	VN0010045
Ha Noi 4	15531120	1553112000	TRAN VAN HOA	66	1	VN0010602
Ha Noi 4	15531891	1553189100	KHUONG VAN TIEN	45	2	VN0010038
Ha Noi 4	15537585	1553758500	LE THI HIEN	32	3	VN0010008
Ha Noi 4	15542432	1554243200	NGUYEN TRONG HIEU	22	4	VN0010040
Ha Noi 4	15537368	1553736800	TRAN VAN TIEN	21	5	VN0010040
Ha Noi 4	15533503	1553350300	NGUYEN NHAT LINH	20	8	VN0010049
Ha Noi 4	15533884	1553388400	NGUYEN THUY NHUNG	20	8	VN0010049
Ha Noi 4	15538889	1553888900	PHAM NGOC SON	20	8	VN0010043
Ha Noi 4	15531870	1553187000	BUI VAN CHAN	19	10	VN0010038
Ha Noi 4	15542280	1554228000	NGUYEN DUC LUC	19	10	VN0010604
Ho Chi Minh	15537672	1553767200	TRUONG PHAT	47	1	VN0010123
Ho Chi Minh	15546367	1554636700	PHUNG VAN BINH	27	2	VN0010111
Ho Chi Minh	15534710	1553471000	TRAN THI KIM ANH	20	3	VN0010132
Ho Chi Minh	15532256	1553225600	DO NGOC TAN	18	4	VN0010137
Ho Chi Minh	15534917	1553491700	TRAN QUOC BAO TOAN	15	5	VN0010124
Ho Chi Minh	15530177	1553017700	VU THI NGOC LOAN	14	7	VN0010111
Ho Chi Minh	15535167	1553516700	NGUYEN THI THU THUY	14	7	VN0010111
Ho Chi Minh	14692311	1469231100	PHAM THANH HOANG	12	8	VN0010101
Ho Chi Minh	15535264	1553526400	DANG THI DIEU LINH	10	10	VN0010101
Ho Chi Minh	15538074	1553807400	CHAU THI YEN NHI	10	10	VN0010132
Mien Bac	15531951	1553195100	VU TIEN CONG	378	1	VN0010315
Mien Bac	15531569	1553156900	NGUYEN THI THUY	49	2	VN0010078
Mien Bac	15530578	1553057800	NGUYEN VAN AN	40	4	VN0010315
Mien Bac	15533511	1553351100	NGUYEN KIM TUYEN	40	4	VN0010057
Mien Bac	15530610	1553061000	LUU VAN VINH	39	5	VN0010318

Mien Bac	15444689	1544468900	PHAM THI TUYET	37	6	VN0010502
Mien Bac	15530960	1553096000	DO THI THUY NHI	33	7	VN0010305
Mien Bac	14295658	1429565800	NGO THI LUYEN	29	8	VN0010302
Mien Bac	15537367	1553736700	VU HOANG ANH	28	9	VN0010315
Mien Bac	15505354	1550535400	LE NGOC CHIEU	26	11	VN0010318
Mien Nam	15531686	1553168600	PHAN VAN PHUC	36	1	VN0010106
Mien Nam	15537181	1553718100	MAI HUU NGOC	27	2	VN0010901
Mien Nam	15533768	1553376800	DUONG MONG HOANG	26	3	VN0010901
Mien Nam	15531421	1553142100	TRAN CONG VAN	24	4	VN0010972
Mien Nam	15530609	1553060900	TRAN THAO MY	23	5	VN0010971
Mien Nam	15545496	1554549600	PHAM VAN QUYNH	20	6	VN0010902
Mien Nam	14859931	1485993100	NGUYEN THI THU HUONG	19	7	VN0010106
Mien Nam	15538575	1553857500	DOAN VAN CUONG	18	8	VN0010950
Mien Nam	15542691	1554269100	HUYNH LONG BAO SON	17	9	VN0010801
Mien Nam	15533826	1553382600	NGUYEN HUY THONG	16	10	VN0010806
Mien Trung 1	15532385	1553238500	NGUYEN THI THOA	77	1	VN0010451
Mien Trung 1	15501819	1550181900	BUI THI PHUONG	43	2	VN0010450
Mien Trung 1	15531207	1553120700	HUYNH THI THANH PHON	36	4	VN0010407
Mien Trung 1	15537913	1553791300	NGUYEN HUU CANH	36	4	VN0010440
Mien Trung 1	14521216	1452121600	NGUYEN NGOC THAI	33	5	VN0010450
Mien Trung 1	15537014	1553701400	NGUYEN QUANG HUNG	32	6	VN0010402
Mien Trung 1	15531687	1553168700	LE VAN SON	29	8	VN0010450
Mien Trung 1	15545494	1554549400	HOANG THI QUYNH NGA	29	8	VN0010460
Mien Trung 1	15531412	1553141200	HOANG ANH DUC	25	9	VN0010450
Mien Trung 1	14081393	1408139300	BUI THI BICH NGOC	23	12	VN0010451
Mien Trung 2	15532617	1553261700	LE VAN TAI	210	1	VN0010705
Mien Trung 2	15530160	1553016000	TRAN THI KIM GIANG	125	2	VN0010721
Mien Trung 2	15533562	1553356200	HOANG LE HONG PHUC	59	3	VN0010702
Mien Trung 2	15535199	1553519900	TRUONG THI NGHIA	29	4	VN0010721
Mien Trung 2	15533806	1553380600	NGUYEN THI BIEN	23	6	VN0010721
Mien Trung 2	15539597	1553959700	MAI THI HIEN	23	6	VN0010721
Mien Trung 2	15537663	1553766300	NGUYEN THI TO	19	7	VN0010704
Mien Trung 2	15540290	1554029000	PHAM THI GIANG	18	8	VN0010430
Mien Trung 2	15533821	1553382100	DAU THI THUY QUYEN	16	10	VN0010702
Mien Trung 2	15537648	1553764800	LE VAN DUY	16	10	VN0010705